

Ngày 31/12/2024	7,050 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-10.0%	-17.9%	-26.1%

	2024	
ROE	0.7%	+/- YoY ▼ 6.4%

	Q4/24		
DT thuần	9.14	QoQ	YoY
		▼ 104	▼ 273
		▼ 91.9%	▼ 96.8%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	299	YoY
		▼ 27.0
		▼ 8.2%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24		
LN gộp	2.48	QoQ	YoY
		▼ 3.98	▼ 24.0
		▼ 61.5%	▼ 90.6%
	tỷ VNĐ		

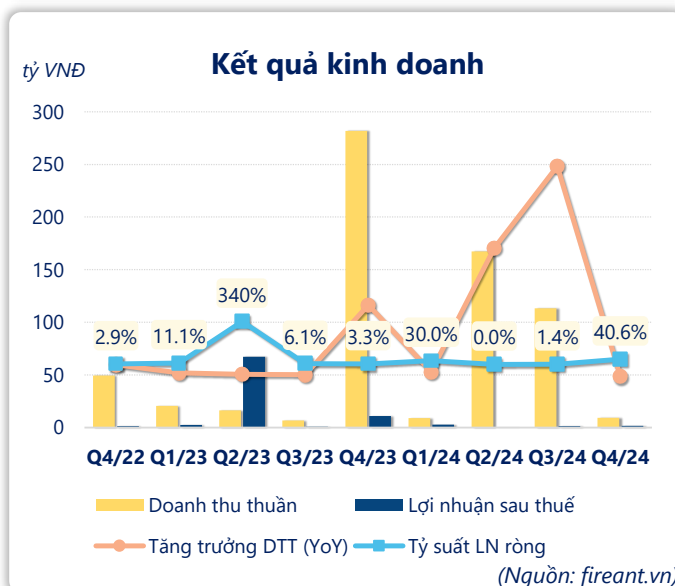
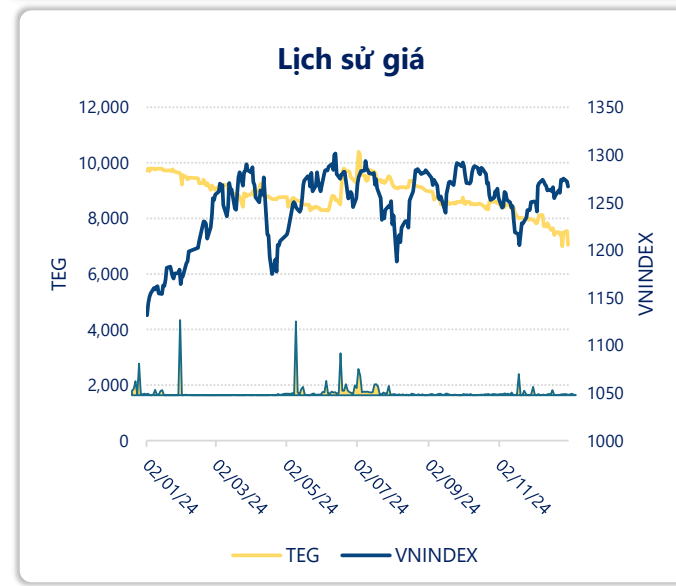
	2024	
LN gộp	19.5	YoY
		▼ 15.8
		▼ 44.7%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24		
LN thuần	19.2	QoQ	YoY
		▲ 16.0	▲ 5.00
		▲ 504%	▲ 35.3%
	tỷ VNĐ		

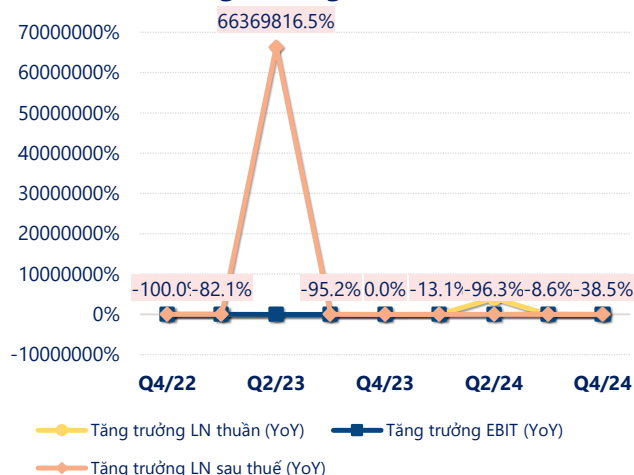
	2024	
LN thuần	30.5	YoY
		▼ 86.5
		▼ 73.9%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24		
LN sau thuế	1.51	QoQ	YoY
		▲ 0.03	▼ 9.59
		▲ 2.3%	▼ 86.4%
	tỷ VNĐ		

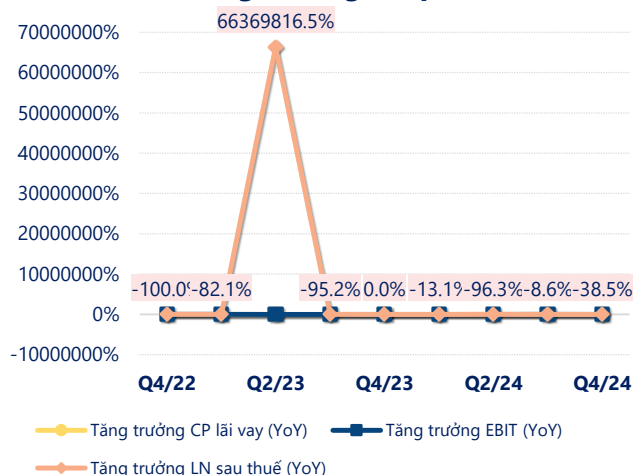
	2024	
LN sau thuế	5.78	YoY
		▼ 75.9
		▼ 92.9%
	tỷ VNĐ	



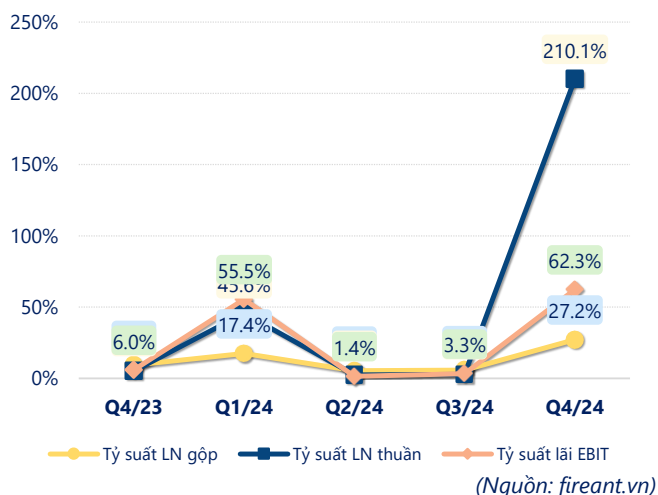
Tăng trưởng lợi nhuận



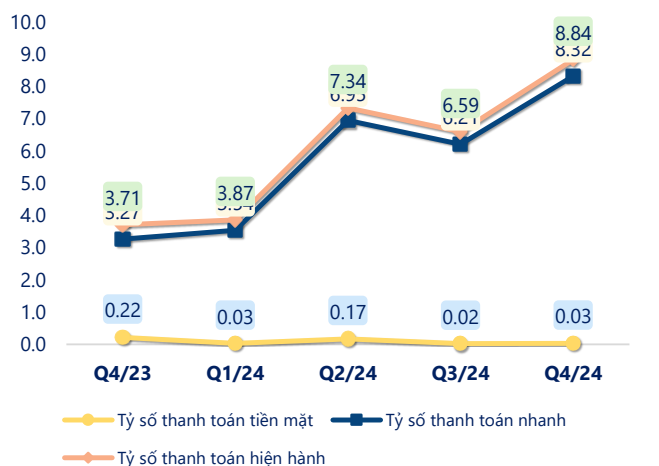
Tăng trưởng chi phí



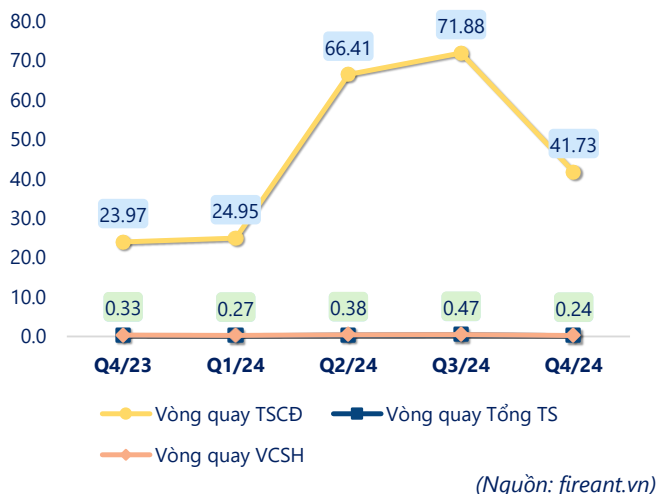
Tỷ suất lợi nhuận



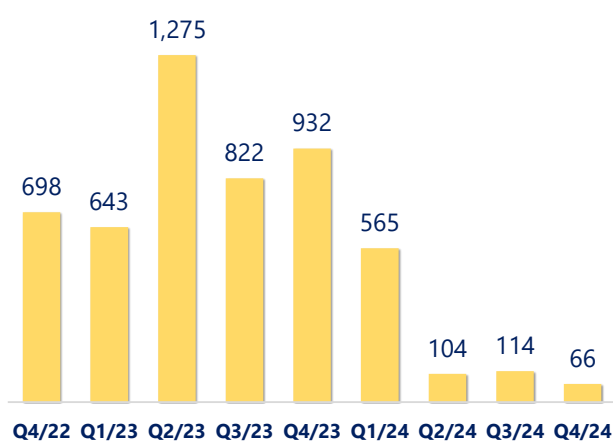
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	9.14	282	-96.8%	299	326	-8.2%
Giá vốn hàng bán	6.66	255	-97.4%	279	290	-3.8%
Lợi nhuận gộp	2.48	26.5	-90.6%	19.5	35.3	-44.7%
Doanh thu HĐTC	23.2	0.93	2398%	43.4	122	-64.3%
Chi phí TC	1.39	2.25	-38.3%	8.20	10.7	-23.1%
Chi phí lãi vay	1.08	2.25	-52.1%	5.58	7.33	-23.9%
LN trong công ty LKLD	-0.08	0.00		-0.08	-0.58	86.2%
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0.22	-100%
Chi phí QLDN	5.04	10.2	-50.6%	24.1	28.4	-15.0%
LN thuần từ HĐKD	19.2	14.2	35.3%	30.5	117	-73.9%
Lợi nhuận khác	-14.6	0.31	-4807%	-19.3	-0.80	-2323%
LN trước thuế	4.62	14.6	-68.3%	11.2	116	-90.4%
Lợi nhuận sau thuế	1.51	11.1	-86.4%	5.78	81.7	-92.9%
LNST của CĐ cty mẹ	3.72	9.40	-60.5%	8.03	68.2	-88.2%

(Nguồn: fireant.vn)

